

Bản án số: 84 /2020/HS-ST
Ngày: 10 - 12 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngân Hà
2. Ông Trương Quang Lương

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thành Huế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2020/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Đào Hữu H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 14 tháng 12 năm 1992 tại Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn N 4, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Hữu H; sinh năm: 1947 (đã mất) và bà: Trần Thị T; Sinh năm 1956; nghề nghiệp: Buôn bán; hiện bà trú tại: Thôn N 4, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 04 anh chị em, H là con thứ 4, bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: 01(Ngày 13/4/2020 bị Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản); nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi dưỡng cho ăn học đến hết lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà sống phụ thuộc vào gia đình. Ngày 03/9/2009 bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đã thi hành xong khoản án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất.

2. Bị cáo Đặng Văn N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 03 tháng 5 năm 1999 tại Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn N 3, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn S; sinh năm: 1960; nghề nghiệp: thợ sắt và bà Đặng Thị H; sinh năm 1958; nghề nghiệp: Nội trợ; ông, bà trú tại: Thôn N 3, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 06 anh chị em, N là con thứ 6, bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 01 (Ngày 25/01/2019 bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”); tiền sự: Không; nhân thân: sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi dưỡng cho ăn học đến hết lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà sống phụ thuộc vào gia đình. Ngày 22/02/2016 bị Công an phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 04/3/2016 bị Công an thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 29/8/2016 bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” (Bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi), chấp hành xong vào ngày 25/4/2018. Đã thi hành xong các khoản án phí, tiền phạt trong các Quyết định, Bản án nói trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất.

- Bị hại :

1. Chị Nguyễn Thị Thanh H; Sinh ngày: 16/6/1974;

Địa chỉ: Ngõ 110, đường Đ, thôn D, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.
Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Minh T; Sinh ngày: 06/5/1974;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Ông Đặng Văn S; Sinh ngày: 03/4/1960;

Địa chỉ: Thôn N 3, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 04/7/2020, Đặng Văn N mang theo 01 đèn pin và 01 bao lách, sử dụng xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ, đen, (xe không có biển kiểm soát, có số khung: RLCE1S9407Y004771, số máy: 1S94004771 của bố là ông Đặng Văn S mua nhưng chưa sang tên) chở Đào Hữu

H đi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà chị Nguyễn Thị Thanh H ở ngõ 110 đường Đ thuộc thôn D, xã N. Thấy trong vườn nuôi nhiều gà, xung quanh không có người trông giữ, N dùng xe mô tô đứng ngoài canh gác. H cầm đèn pin, trèo qua hàng rào lưới B40 vào vườn bắt trộm 10 con gà kiến đưa ra ngoài cho vào bao lác. Cả hai đưa đến bán cho anh Nguyễn Minh T ở thôn Đ, xã N lấy 1.000.000 đồng chia nhau mỗi người 500.000 đồng tiêu xài hết. Anh Nguyễn Minh T đã làm thịt 10 con gà trên để kinh doanh buôn bán, còn bao lác đã vứt vào thùng rác.

Tại Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐG ngày 08/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 10 con gà kiến trị giá 2.080.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới thu giữ và trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ, đen, không có biển kiểm soát cho ông Đặng Văn S.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 đèn pin màu đen, nhãn hiệu Ultra Fire, dài 13,8 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Đào Hữu H và Đặng Văn N đã bồi thường 2.080.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Thanh H.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKSĐH-KT ngày 16 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố các bị cáo Đào Hữu H và Đặng Văn N ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo Đào Hữu H và Đặng Văn N đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi áp dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Đặng Văn N từ 04 tháng đến 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Đào Hữu H từ 04 tháng đến 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ 01 đèn pin màu đen, nhãn hiệu Ultra Fire, dài 13,8 cm.

Bị cáo Đào Hữu H và Đặng Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này có Nguyễn Minh T là người đã mua tài sản do Đào Hữu H và Đặng Văn N trộm cắp nhưng không biết nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Đào Hữu H và Đặng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý và bảo vệ tài sản, ngày 04/7/2020, Đặng Văn N và Đào Hữu H đã thực hiện hành vi trộm cắp 10 con gà kiến trị giá 2.080.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thanh H ở thôn D, xã N. Vì vậy, Đặng Văn N và Đào Hữu H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo Đặng Văn N và Đào Hữu H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất đồng phạm, mức độ hậu quả, vai trò của từng bị cáo trong vụ án và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, các bị cáo quen biết nhau trước rồi cù rủ nhau thực hiện hành vi phạm tội, nhưng không có sự bàn bạc tổ chức, không bị coi là phạm tội có tổ chức. Bị cáo Đào Hữu H là người khởi xướng và cũng là người trực tiếp thực

hiện tội phạm. Bị cáo Đặng Văn N là người mang theo công cụ, phương tiện phạm tội và đứng ngoài cảnh giới.

Các bị cáo đều là thanh niên trưởng thành có đầy đủ sức khỏe và văn hoá để nhận thức pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu khó làm ăn, chây lười lao động, thích ăn chơi, háms lợi cá nhân nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để thoả mãn nhu cầu ích kỷ của cá nhân. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội: Đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác là đối tượng được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây hoang mang, lo lắng và bất bình trong dư luận nhân dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, mặc dù nhận thức được việc làm đó là vi phạm nhưng bất chấp vẫn thực hiện. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu nên đòi hỏi phải có hình phạt nghiêm khắc để xử lý đối với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Đối với Đặng Văn N: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và hiện bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản; Bị cáo Đào Hữu H có nhân thân xấu, bị cáo hiện có 01 tiền sự, xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với: bị cáo Đặng Văn N phạm tội lần này là tái phạm thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại tiết 1 điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần áp dụng đối với bị cáo.

Bị cáo Đào Hữu H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại tài sản không lớn; Quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho hai bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo, xử phạt hai bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Đối với đề nghị này của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả mà các bị cáo đã thực hiện, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, về việc xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt chỉ áp dụng đối với bị cáo Đặng Văn N.

Do các bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án, theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trong vụ án này có Nguyễn Minh T là người đã mua tài sản do Đào Hữu H và Đặng Văn N trộm cắp nhưng không biết nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa cũng cần nhắc nhở rút kinh nghiệm chung trong công tác phòng chống tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Đào Hữu H và bị cáo Đặng Văn N đã bồi thường 2.080.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Thanh H là trị giá 10 con gà kiến mà hai bị cáo đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thanh H. Sau khi nhận đủ số tiền 2.080.000 đồng thì chị Nguyễn Thị Thanh H không yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đỏ, đen, (xe không có biển kiểm soát, có số khung: RLCE1S9407Y004771, số máy: 1S94004771 của ông Đặng Văn S mua nhưng chưa sang tên) mà các bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản; Chủ sở hữu xe mô tô là ông Đặng Văn S không biết các bị cáo sử dụng xe mô tô trên để trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới thu giữ và trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ, đen, không có biển kiểm soát cho ông Đặng Văn S. Đây là tài sản thuộc sở hữu của ông Đặng Văn S. Sau khi nhận lại tài sản, ông Đặng Văn S không có ý kiến gì và việc xử lý vật chứng vụ án nêu trên của cơ quan điều tra đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với 01 đèn pin màu đen, nhãn hiệu Ultra Fire, dài 13,8 cm mà Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) đèn pin màu đen, nhãn hiệu Ultra Fire, dài 13,8 cm, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong mà các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội.

[8] Về án phí: Bị cáo Đào Hữu H và bị cáo Đặng Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước theo quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Đào Hữu H và Đặng Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt Đặng Văn N 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Văn N với thời hạn 28 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt Đào Hữu H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đào Hữu H với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) đèn pin màu đen, nhãn hiệu Ultra Fire, dài 13,8 cm, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử buộc Đào Hữu H và Đặng Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/12/2020). Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục T.H.A.D.S thành phố Đồng Hới;
- T.H.A phạt tù;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

Nguyễn Thanh Hoa